

Bản án số: 35/2024/HNGĐ-ST

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Thành

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Đức Trung

2/ Ông Châu Ngọc Thạch

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên

Ngày 28/6/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 42/2024/TLST- HNGĐ ngày 08/3/2024 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/5/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04/6/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Tr H 2, xã CHB, huyện CL, Khánh Hòa.

(có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Huỳnh Đ, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn Tr H 2, xã CHB, huyện CL, Khánh Hòa.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Bà và ông Huỳnh Đ tự nguyện chung sống với nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CHB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20 - quyển số 01 - ngày 05/7/2001.

Khi mới kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng từ năm 2010 giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, đời sống chung không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã vì ông Đ thường nhệch chửi bới vô cớ. Vì con, bà đã chịu đựng khuyên nhủ nhưng ông Đ không thay đổi. Từ cuối năm 2023, bà không còn chung sống với ông Đ, vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai khiến mâu thuẫn trầm trọng hơn, bà không còn tình cảm với ông Đ, việc kéo dài hôn nhân không đem đến hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn.

Về con chung: Bà và ông Huỳnh Đ có 05 con chung là Huỳnh Ngọc C - sinh ngày 28/3/1988, Huỳnh Ngọc Ph - sinh ngày 12/11/1990, Huỳnh Thị Kim Q - sinh ngày 02/8/1992, Huỳnh Thị Kim Ng1 - sinh ngày 25/8/1997 và Huỳnh Thị Kim Ng2 - sinh ngày 25/8/1999; các con đều đã trưởng thành, khỏe mạnh bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản khi ly hôn: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn: Theo biên bản xác minh ngày 29/3/2024 tại Công an xã CHB, ông Huỳnh Đ đăng ký thường trú tại Thôn Tr H 2, xã CHB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa, tại thời điểm xác minh ông Huỳnh Đ có mặt tại địa phương; quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Huỳnh Đ đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tranh chấp về ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Huỳnh Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1, Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Huỳnh Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa; căn cứ Điều 207 điểm b, khoản 2, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn:

Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Huỳnh Đ tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Hiệp Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 20 - quyền số 01 - ngày 05/7/2001 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống giữa bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Huỳnh Đ phát sinh mâu thuẫn, đời sống chung không hòa hợp, bà M và ông Đ không còn chung sống với nhau từ cuối năm 2023, giữa vợ chồng không có sự quan tâm chăm sóc yêu thương khiến mâu thuẫn trầm trọng hơn. Bà M xác định không còn tình cảm đối với ông Đ và yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn; bị đơn ông Huỳnh Đ đã được thông báo, tổng đạt hợp lệ nhưng không cung cấp ý kiến.

Xét thấy: Tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Huỳnh Đ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Tuyết M được ly hôn với ông Huỳnh Đ.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Huỳnh Đ có 05 con chung là Huỳnh Ngọc C - sinh ngày 28/3/1988, Huỳnh Ngọc Ph - sinh ngày 12/11/1990, Huỳnh Thị Kim Q - sinh ngày 02/8/1992, Huỳnh Thị Kim Ng1 - sinh ngày 25/8/1997 và Huỳnh Thị Kim Ng2 - sinh ngày 25/8/1999 đều đã trưởng thành và khỏe mạnh bình thường, bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét; bà M và ông Đ được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Tuyết M được ly hôn với ông Huỳnh Đ.
2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Huỳnh Đ có 05 con chung là Huỳnh Ngọc Cửa - sinh ngày 28/3/1988, Huỳnh Ngọc Phú - sinh ngày 12/11/1990, Huỳnh Thị Kim Quý - sinh ngày 02/8/1992, Huỳnh Thị Kim Ngọc - sinh ngày 25/8/1997 và Huỳnh Thị Kim Ngà - sinh ngày 25/8/1999 đều đã trưởng thành nên không xem xét.
3. Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Huỳnh Đ được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.
4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007619 ngày 06/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.
5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Hiệp Bắc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Thành

